

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 11 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyên truyền, triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Tuần Giáo**

Thực hiện Kế hoạch số 1498/KH-UBND, ngày 25/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND huyện Tuần Giáo ban hành Kế hoạch tuyên truyền, triển khai triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Tuần Giáo, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Thu thập, cập nhật thông tin, hình thành cơ sở dữ liệu địa chỉ số của huyện để chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Thúc đẩy nhanh việc phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện và các chỉ tiêu về địa chỉ số trong các chiến lược quốc gia về phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

##### **2. Yêu cầu**

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp trong triển khai triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan triển khai hiệu quả Quyết định số 3179/QĐ-UBND, ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1498/KH-UBND, ngày 25/05/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; các Nghị quyết, kế hoạch của huyện về Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên các phương tiện thông tin: Cổng/Trang TTĐT, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội, tuyên truyền miệng và bằng các hình thức đa dạng, phù hợp khác.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

##### **1. Thu thập, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số**

a) Thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng trên địa bàn huyện (*theo phân loại đối tượng tại Phụ lục II*) vào cơ sở dữ liệu (CSDL) địa chỉ số của tỉnh, quốc gia. Một địa chỉ số khi thu thập, cập nhật dữ liệu phải đảm bảo tối thiểu có đủ các trường thông tin cơ bản. Các trường thông tin cơ bản và nâng cao của địa chỉ số quy định tại Phụ lục I.

b) Khuyến khích thu thập, cập nhật, bổ sung các trường thông tin nâng cao để phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu địa chỉ số đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội. Các trường thông tin nâng cao của địa chỉ số theo quy định tại Phụ lục I.

## **2. Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số**

a) Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ về địa chỉ số như: tìm kiếm địa chỉ, gợi ý địa chỉ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ và các dịch vụ địa chỉ số khác;

b) Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chia sẻ dữ liệu địa chỉ số phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng bản đồ số và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ cột nước cứu hỏa ...;

d) Triển khai các dịch vụ ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số khác.

## **3. Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số**

a) Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số: Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ, bao gồm:

- Chủ sở hữu đối tượng/công trình được gán địa chỉ số (*đối với địa chỉ nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình của cá nhân, hộ gia đình*);

- Người đại diện theo pháp luật của tổ chức sở hữu đối tượng/công trình được gán địa chỉ số (*đối với địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc công trình thuộc sở hữu tập thể*);

- Người đang sử dụng/quản lý đối tượng/công trình được gán địa chỉ số.

b) Hình thức thông báo: Thông qua chính quyền xã, thôn, bản; gặp trực tiếp; hoặc gửi qua tin nhắn, email, đường thư, ...

c) Gắn biển địa chỉ số:

- Biển địa chỉ số chứa thông tin Mã địa chỉ số được gắn vào địa chỉ vật lý của đối tượng/công trình để nhận biết địa chỉ số của đối tượng.

- Triển khai gắn biển địa chỉ số đã được phê duyệt vào đối tượng/công trình được gán địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng.

- Đối tượng gắn biển địa chỉ số: Đối tượng tại *Phụ lục II (ưu tiên cho các đối tượng tại các mục I, II, Phụ lục II)*.

- Khuyến khích các địa phương triển khai đồng bộ việc gắn Biển địa chỉ số, với nguồn kinh phí xã hội hoá, hoặc được hỗ trợ từ ngân sách phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương, hoặc các đối tượng/công trình tự gắn Biển địa chỉ số theo nhu cầu.

#### **4. Thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số quốc gia**

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền: các văn bản, Kế hoạch phát triển nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của Bộ Thông tin và Truyền thông và của tỉnh, của huyện; Giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng; Các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng địa chỉ số.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền: Xây dựng, phát hành tài liệu, ấn phẩm truyền thông; Thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát thanh, truyền hình, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội và qua mạng Internet, mạng viễn thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

c) Tập huấn, hướng dẫn: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

*(Chỉ tiết phân công thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này)*

### **III. KINH PHÍ**

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

3. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Bưu điện huyện, các doanh nghiệp chủ động bố trí kinh phí và các nguồn lực của đơn vị để thực hiện các nội dung liên quan theo Kế hoạch.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông theo yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch.

## **2. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp Văn hóa và Thông tin, Bưu điện tỉnh, Bưu điện huyện Tuần Giáo cung cấp thông tin dữ liệu của huyện liên quan đến bản đồ số, địa chỉ số để phát triển nền tảng bản đồ số, nền tảng địa chỉ số quốc gia.

## **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách huyện và quy định của pháp luật hiện hành.

## **4. Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình**

Xây dựng các chuyên mục, chương trình tuyên truyền; dành thời lượng thích hợp đưa tin đầy đủ, kịp thời, chính xác hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương về việc triển khai kế hoạch này.

## **5. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện**

Triển khai thực hiện gắn với các phong trào nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trong thu thập, bổ sung thông tin xây dựng Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số và công tác chuyển đổi số theo các văn bản chỉ đạo của huyện.

## **6. UBND các xã, thị trấn.**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Bưu điện huyện Tuần Giáo các đơn vị liên quan bố trí nguồn lực, thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

- Nghiên cứu, chủ động bố trí ngân sách và huy động các nguồn vốn xã hội hoá để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Tăng cường công tác tuyên truyền triển khai triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại địa phương bằng nhiều hình thức, phù hợp với tình hình thực tế.

- Định kỳ trước 10/6 và 10/12 hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp báo cáo.

## **7. Bưu điện huyện Tuần Giáo**

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của đơn vị trước 01/12/2022.

- Là đầu mối phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phát triển nền tảng địa chỉ số, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số để thu thập, cập nhật, sửa đổi, bổ sung thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các đơn vị liên quan bố trí nguồn lực, thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch.

- Định kỳ trước 10/6 và 10/12 hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để tổng hợp báo cáo.

### **8. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan.**

Phối hợp cung cấp thông tin; ứng dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại huyện trong công việc. Thông tin về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện việc ứng dụng, khai thác của đơn vị, đề tổng hợp, báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền, triển khai triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Tuần Giáo; yêu cầu các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch bảo đảm hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mùa Va Hồ**